

Bản án số: 37 /2018/HNGĐ - ST

Ngày: 18/7/2018

V/v “ Xin ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN – TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Giữ
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

-Thư ký phiên tòa : Ông Lê Kim Hồ – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Danh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2018. Về việc: “ Xin ly hôn, nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc N, sinh năm 1983 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 05, ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long.

2 Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long.

- Con trên 7 tuổi : 1. Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/2/2002 (Xin vắng mặt)

2. Nguyễn Thái D, sinh ngày 16/10/2006 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Ngọc B cưới nhau năm 2001, hôn nhân do tự tìm hiểu. Chị và anh B có tổ chức hôn lễ theo phong tục tại địa phương,

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/12/2002.

Sau khi cưới vợ chồng ở chung nhà cha mẹ chồng tại ấp T, xã L, huyện BT, Vĩnh Long. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được các con tên là Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015. Trong thời gian chung sống vợ chồng không tạo ra tài sản gì và không thiếu nợ ai.

Về mâu thuẫn gia đình: Vào khoảng năm 2011 do vợ chồng làm ăn thua lỗ nên anh B không chí thú làm ăn mà thường hay rượu chè, không quan tâm chăm sóc cho gia đình. Chị thường xuyên khuyên can chồng thay đổi nhưng anh B không màng đến, chị phải một mình tần tảo lo cho cuộc sống và sự ăn học của các con nhưng anh B không thương yêu ngược lại còn tỏ thái độ ghen tuông vô cớ, thậm chí anh B còn đánh đập chị nhiều lần từ đó đời sống vợ chồng không có hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân với nhau từ khoảng tháng 01/2017 cho đến nay, hiện mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn lại tình cảm được nên chị quyết định xin ly hôn với chồng.

Về con chung: Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015. Chị yêu cầu giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng cả ba con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Bị đơn anh Nguyễn Ngọc B trình bày: Qua lời trình bày của chị Lê Thị Ngọc N khai về thời gian kết hôn, về con chung, về tài sản, về nợ là đúng.

Về mâu thuẫn: Vào khoảng năm 2011 do vợ chồng làm ăn thua lỗ nên anh buồn có đi uống rượu với bạn bè. Trước đây anh có đánh vợ hai lần, sau có đánh vợ một lần nữa nguyên nhân là không cho con Nguyễn Uy Kh đi du lịch, Vợ thường không có ở nhà, thuê quán để bán cà phê.

Nay anh không đồng ý ly hôn chị Lê Thị Ngọc N, anh yêu cầu đoàn tụ; Về con chung: Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015. Anh còn thương vợ, thương con nên không muốn ly hôn. Nếu phải ly hôn thì anh đồng ý để vợ anh được nuôi 03 con, vợ anh không yêu cầu cấp dưỡng thì anh đồng ý; Về tài sản chung không tranh chấp.

- Tại phiên tòa:

Chị N vẫn giữ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Ngọc B; chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con là Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002; Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006; Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015; Chị không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con cho chị. Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh B không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ. Trường hợp phải ly hôn thì anh đồng ý để chị N được trực tiếp nuôi 03 con là Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015, Vợ anh không yêu cầu cấp dưỡng thì anh đồng ý; về tài sản chung anh không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 9, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Ngọc N được ly hôn anh Nguyễn Ngọc B; Về con chung : Giao cháu Nguyễn Thái T, Nguyễn Thái D và Nguyễn Uy K cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng. Anh B chưa phải cấp dưỡng nuôi con, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Về án phí: Buộc chị N phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm, chị được khấu trừ tiền tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Ngọc N và anh Nguyễn Ngọc B chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long ngày 28/12/2002. Vì vậy, Hôn nhân giữa chị N và anh B là hợp pháp. Chị N yêu cầu ly hôn anh B với lý do từ năm 2011 Anh B không chí thú làm ăn mà thường hay rượu chè, không quan tâm chăm sóc cho gia đình còn đánh đập chị. Anh B không đồng ý ly hôn với lý do còn thương vợ thương con nhưng anh B cũng thừa nhận có uống rượu về có đánh đập chị N nhiều lần, từ đó đời sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh B và chị N không chung sống từ tháng 01/2017 cho đến nay, hiện vợ chồng mỗi người đều có cuộc sống

riêng, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn giữa chị N và anh B đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị N được ly hôn anh B.

[3] Về con chung: Lê Thị Ngọc N yêu cầu được nuôi ba con là Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015. Anh B cũng đồng ý để chị N được nuôi các con nếu vợ chồng ly hôn. Theo Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con. Ngày 13/6/2018 cháu Nguyễn Thái T, Nguyễn Thái D có bản khai là khi cha mẹ ly hôn có nguyện vọng được sống với mẹ. Còn cháu K dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị N nuôi là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận chị Lê Thị Ngọc N được trực tiếp nuôi con là cháu Nguyễn Thái T, Nguyễn Thái D và Nguyễn Uy K. Chị N không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của chị N nên được chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Ngọc N phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 9, 51, 56, 58 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận chị Lê Thị Ngọc N được ly hôn anh Nguyễn Ngọc B.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Ngọc N được trực tiếp nuôi con là Nguyễn Thái T, sinh ngày 03/02/2002, Nguyễn Thái D, sinh ngày 06/12/2006, Nguyễn Uy K, sinh ngày 08/8/2015, anh Nguyễn Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Ngọc B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về quan hệ tài sản: không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Ngọc N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo lai thu số 0012077 ngày 13 tháng 3 năm 2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân thu, chị Lê Thị Ngọc N đã nộp đủ không phải nộp thêm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt các đương sự. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Bình Tân;
- THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi kết hôn;
- Lưu.

(Đã Ký)

Nguyễn Văn Dũng